TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HSST
Ngày: 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Bà **Hà Vân Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Cao Đình Nhân**

2. Bà **Huỳnh Ngọc Anh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tấn** – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên toà : Bà **Nguyễn Thị Cúc Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 30/6/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Bích Nh,** sinh năm: 1978; Tên gọi khác: Nga; Nơi ĐKNKTT: xã I, huyện Ii, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: số tổ, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: buôn bán. Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Như Ng (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953; Gia đình có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1985; Chồng: Phan Văn Nh, sinh năm 1972; Có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2016, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Trọng. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phan Thị Minh M,** sinh năm: 1981; Nơi ĐKNKTT: tổ, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ may. Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Phan Anh S (đã

chết); Con bà: Đỗ Thị Ph, sinh năm 1939; Gia đình có 10 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất là bị cáo; Chồng: Hoàng Nhân H, sinh năm 1982; Có 02 con sinh năm 2007 và 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam, từ ngày 14/12/2016 đến ngày 17/01/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Vòng Tuấn Đ,** sinh năm: 1966; Nơi ĐKNKTT: tổ, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: buôn bán. Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vòng A C (đã chết); Con bà: Lương Thị G (đã chết); Gia đình có 06 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1972; Vợ: Phùng Bắc C, sinh năm 1969 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2016 đến ngày 17/01/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Phan Bảo A,** sinh năm: 1986; Tên gọi khác: Tí em; Nơi ĐKNKTT: tổ, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Phan Văn L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1961; Gia đình có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ: Đặng Thị Kiều D, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án – tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/12/2012 bị Công an huyện T, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã nộp tiền phạt vào ngày 19/12/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/12/2016 đến ngày 17/01/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 14/12/2016, Nguyễn Thị Bích Nh, Phan Thị Minh M, Vòng Tuấn Đ và Phan Bảo A cùng nhau đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền tại quán của Nh ở số 100 đường Hoàng Văn Thụ, tổ 32, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh, thống nhất với nhau không thu tiền xâu, không bỏ tiền túi ra trước mà sử dụng số tiền mang theo để đánh bạc, thua thì lấy tiền trong túi ra chung, thắng thì bỏ tiền vào túi, hình thức đánh bạc như sau: Người về nhất thắng người

về chót 20.000đồng; người về nhì thắng người về ba 10.000đồng; người về nhất mà có người chưa ra được bài thì thắng được 30.000đồng; người về nhất mà con cuối cùng là 3 bích thì 03 người còn lại phải thua 90.000đồng. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.610.000đ, trong đó: Tiền thu trên chiếu bạc là 350.000đồng; Tiền thu giữ trong người các bị cáo là 7.260.000đồng gồm của Nguyễn Thị Bích Nh 1.260.000đồng, Phan Thị Minh M 100.000đồng và Vòng Tuấn Đ 5.900.000đồng.

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng ngày 08/02/2017 gồm: 7.610.000đ và 02 bộ bài (đã qua sử dụng).

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 16/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh, Phan Thị Minh M, Vòng Tuấn Đ, Phan Bảo A về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm vụ án giữ nguyên bản cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh, Phan Thị Minh M, Vòng Tuấn Đ, Phan Bảo A về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp Khoản 1, 3 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo M được áp dụng thêm Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Bích Nh từ 06 đến 09 tháng tù, Phan Thị Minh M, Vòng Tuấn Đ, Phan Bảo A từ 03 đến 06 tháng tù, phạt bổ sung các bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.610.000đồng và 02 bộ bài đã qua sử dụng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Tại phiên toà các bị cáo khai nhận: Các bị cáo có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tiến lên, khi chơi các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh, thống nhất với nhau không thu tiền xâu, không bỏ tiền túi ra trước mà sử dụng số tiền mang theo để đánh bạc, ai có bao nhiêu tiền thì đánh ăn thua bấy nhiêu, thua thì lấy tiền trong túi ra để chung, thắng thì bỏ tiền vào túi. Các bị cáo chơi từ khoảng hơn 11 giờ đến khoảng 12 giờ thì bị công an bắt

quả tang. Bị cáo Phan Thị Minh M khai trong túi có 100.000đ để đánh bạc, khi bị bắt không thắng không thua, trong túi vẫn còn 100.000đ, trong túi Vòng Tuấn Đ có 5.600.000đ mang theo và 300.000đ là tiền thắng bạc, Phan Bảo A có 120.000đ, khi bị bắt thắng 30.000đ để tất cả trên chiếu bạc, trong túi Nguyễn Thị Bích Nh có 1.260.000đ, khi chơi thắng được 30.000đ để trên chiếu bạc. Tổng số tiền Công an thu giữ trong túi các bị cáo và trên chiếu bạc là 7.610.000đ (bảy triệu sáu trăm mười nghìn đồng). Tất cả số tiền này các bị cáo thừa nhận sử dụng vào việc đánh bạc.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự như cáo trạng của viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng với mục đích thu lợi bất chính, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo biết rõ quy định của pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc, nhưng chỉ vì hám lợi các bị cáo đã sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh bạc dưới hình thức đánh bài tiến lên được thua bằng tiền và sử dụng số tiền 7.610.000đ vào việc đánh bạc. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác nên cần có hình phạt phù hợp với hành vi của các bị cáo.

Xét vai trò của các bị cáo thấy rằng: Khi gặp nhau tại nhà của bị cáo Nh, các bị cáo cùng nảy sinh ý định đánh bạc nên cùng rủ nhau chơi và cùng thống nhất hình thức chơi, không có người rủ rê, lôi kéo, không phân công, bàn bạc nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau, nhưng xét bị cáo Nh là chủ nhà mà cho các bị cáo khác sử dụng nhà để đánh bạc và cùng tham gia đánh bạc, tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo thực hiện hành vi, bị cáo không thu tiền xâu nên không xem xét trách nhiệm hình sự nhưng cũng cần xem xét mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có bố ruột tham gia kháng chiến được tặng thưởng huy chương kháng

chiến nên áp dụng thêm Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh đã bị tạm giam 08 tháng 09 ngày, với thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung nên tuyên trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác. Các bị cáo M, Đ có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt xét không cần thiết phải xử phạt tù giam mà xử phạt tù cho hưởng án treo để các bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội. Bị cáo Phan Bảo A nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về tội đánh bạc không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc bị đưa ra xét xử nên tuyên phạt tù giam là phù hợp. Xét hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát.

Về xử lý vật chứng: Số tiền cơ quan điều tra thu giữ 7.610.000đồng (Bảy triệu sáu trăm mười ngàn đồng) chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng ngày 08/02/2017 là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 bộ bài (đã qua sử dụng) không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh, Phan Thị Minh M, Vòng Tuấn Đ, Phan Bảo A cùng phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo M được áp dụng thêm Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo M và Đ được áp dụng thêm Khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh 08 (Tám) tháng 09 (Chín) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2016 đến ngày 23/8/2017 (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù).

Bị cáo Phan Thị Minh M 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Vòng Tuấn Đ 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Phan Bảo A 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giam từ ngày 14/12/2016 đến ngày 17/01/2017.

Áp dụng Khoản 5 Điều 227 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Phan Thị Minh M và Vòng Tuấn Đ cho Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục và gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 7.610.000đ (Bảy triệu sáu trăm mười ngàn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng ngày 08/02/2017 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đức Trọng.

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài (đã qua sử dụng) theo biên bản bàn giao vật chứng sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng ngày 08/02/2017.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Thị Bích Nh, Phan Thị Minh M, Vòng Tuấn Đ, Phan Bảo A mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an huyện Đức Trọng;
- THA huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Vân Hồng